

# MORNING CALL

23/10/2024

## “Đột ngột giảm điểm”

- Chứng khoán thế giới: Diễn biến thận trọng
- Chứng khoán Việt Nam: Đột ngột giảm điểm
- Tin vĩ mô
- Tin tức doanh nghiệp: **#LTG, #NLG, #DHG, #VIB, #DGC, #HAX**
- Góc nhìn kỹ thuật và cập nhật khuyến nghị
- Lịch sự kiện
- Q&A

Theo dõi Zalo của SSV để  
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Nguyễn Phương Thảo  (84-28) 6299 8004  
 thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam  (84-28) 6299 7603  
 nam.h@shinhan.com

# Chứng khoán thế giới tuần 21/10 – 25/10/2024

## Chứng khoán thế giới

- Trong phiên giao dịch hôm thứ Ba, chỉ số Dow và S&P 500 giảm nhẹ lần lượt 0.02% và 0.05%. Những biến động này xảy ra khi các nhà đầu tư lo ngại về lợi suất trái phiếu kho bạc tăng và kết quả kinh doanh hỗn hợp. Lãi suất trái phiếu kho bạc 10 năm chuẩn của Mỹ đã vượt mức 4.2% vào thứ Ba, lần đầu tiên kể từ cuối tháng 7, giữa bối cảnh dữ liệu kinh tế mạnh mẽ và lo ngại về thâm hụt ngân sách. Các nhà đầu tư hiện đang hướng tới các báo cáo kết quả kinh doanh của các công ty lớn như AT&T, Boeing và Tesla vào thứ Tư.
- Thị trường chứng khoán châu Âu trải qua những thay đổi nhỏ hôm thứ Ba, phản ánh tâm lý thận trọng chung, khi hy vọng về việc Fed giảm lãi suất nhanh chóng giảm dần. Đồng thời, các nhà giao dịch tập trung vào kết quả của các công ty. Ngành công nghệ hoạt động tốt nhất, tăng 0.9%.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng 0.2% lên khoảng 38,480 điểm và chỉ số Topix rộng hơn tăng 0.1% lên 2.655 điểm vào thứ Tư, với cổ phiếu Nhật Bản ổn định sau khi giảm dần trong tuần qua giữa hy vọng rằng tăng trưởng lợi nhuận có thể hỗ trợ cổ phiếu địa phương.
- Giá dầu thô WTI tăng 2.1% lên đóng cửa ở mức 72.1 USD/thùng vào thứ Ba, tăng phiên thứ hai liên tiếp, khi các nhà giao dịch giảm bớt khả năng ngừng bán ở Trung Đông, thay vào đó tập trung vào việc thắt chặt cung cầu toàn cầu.

| Chỉ số chứng khoán |              |        |        |        |
|--------------------|--------------|--------|--------|--------|
|                    | Giá đóng cửa | %1D    | %1M    | %1Y    |
| VN-Index           | 1,270        | -0.77% | 0.11%  | 16.13% |
| S&P 500 Index      | 5,851        | -0.05% | 2.32%  | 38.75% |
| Dow Jones Index    | 42,925       | -0.02% | 1.90%  | 30.33% |
| GP 100             | 8,307        | -0.14% | 0.57%  | 12.63% |
| Nikkei 225         | 38,444       | 0.08%  | 1.91%  | 24.01% |
| SHCOMP Index       | 3,286        | 0.54%  | 19.53% | 11.79% |
| STOXX 600          | 520          | -0.21% | 0.79%  | 20.13% |
| KOSPI Index        | 2,574        | 0.14%  | -1.07% | 9.22%  |
| Hang Seng          | 20,499       | 0.10%  | 12.34% | 19.37% |

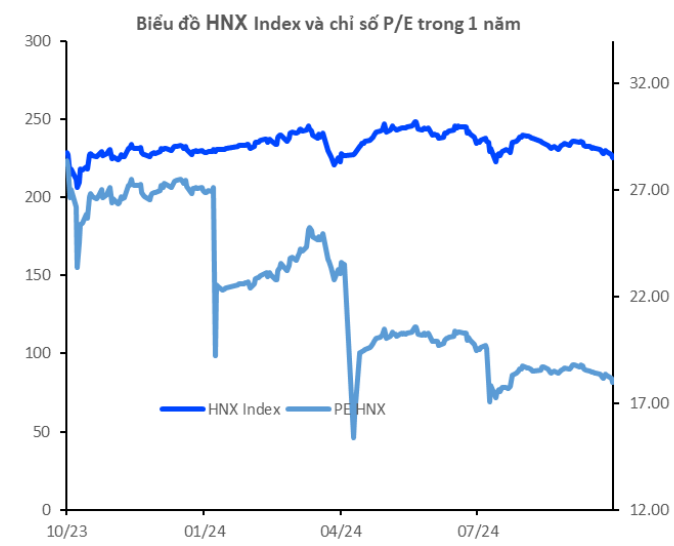
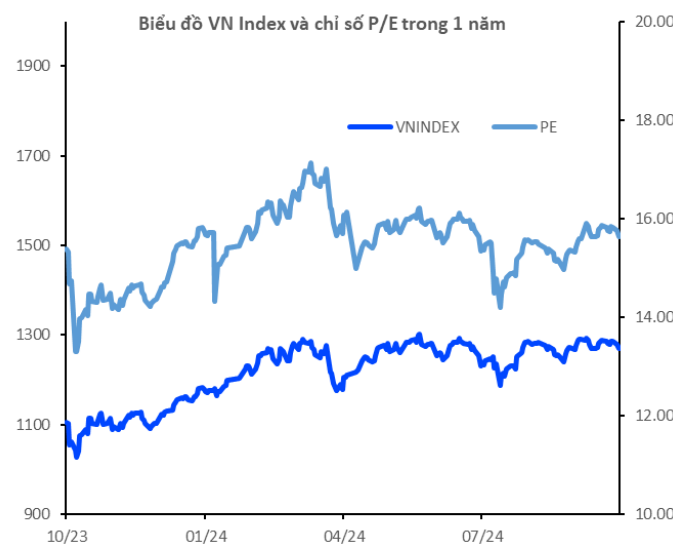
| Hàng hóa    |              |        |         |         |
|-------------|--------------|--------|---------|---------|
|             | Giá đóng cửa | %1D    | %1M     | %1Y     |
| Brent       | 76           | -0.36% | 2.53%   | -15.65% |
| WTI         | 71           | -0.38% | 1.56%   | -16.40% |
| Gasoline    | 207          | -0.29% | 3.78%   | -11.30% |
| Natural gas | 2            | -0.87% | -12.32% | -21.70% |
| Coal        | 145          | -0.62% | 3.73%   | 4.86%   |
| Gold        | 2,742        | -0.25% | 4.32%   | 39.00%  |
| China HRC   | 3,491        | -0.85% | 9.88%   | -7.99%  |
| Steel rebar | 3,225        | 0.12%  | 5.53%   | -9.21%  |
| BDI index   | 1,480        | -4.27% | -25.96% | -26.62% |

| Tiền tệ      |              |        |        |        |
|--------------|--------------|--------|--------|--------|
|              | Giá đóng cửa | %1D    | %1M    | %1Y    |
| Dollar Index | 104          | 0.11%  | 3.31%  | -1.28% |
| USD/VND      | 25,405       | 0.00%  | -3.10% | -3.27% |
| EUR/USD      | 1            | -0.03% | -2.84% | 1.18%  |
| USD/JPY      | 152          | -0.40% | -5.32% | -1.30% |
| USD/CNY      | 7            | -0.09% | -1.10% | 2.50%  |
| USD/GBP      | 1            | 0.05%  | 2.86%  | -5.61% |
| USD/KRW      | 1,385        | -0.53% | -3.56% | -2.23% |
| USD/AUD      | 1            | 0.18%  | 2.52%  | -5.00% |
| USD/CAD      | 1            | -0.06% | -2.06% | -0.98% |

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

## Các chỉ số chính

|           | Đóng cửa | PE    | Tăng/Giảm | %1D   | KLGD<br>(triệu đơn vị) | GTGD<br>(tỷ VND) |
|-----------|----------|-------|-----------|-------|------------------------|------------------|
| VNI INDEX | 1,269.89 | 15.63 | -9.88     | -0.77 | 662                    | 17,335           |
| HNX INDEX | 225.50   | 18.00 | -1.92     | -0.85 | 55                     | 995              |

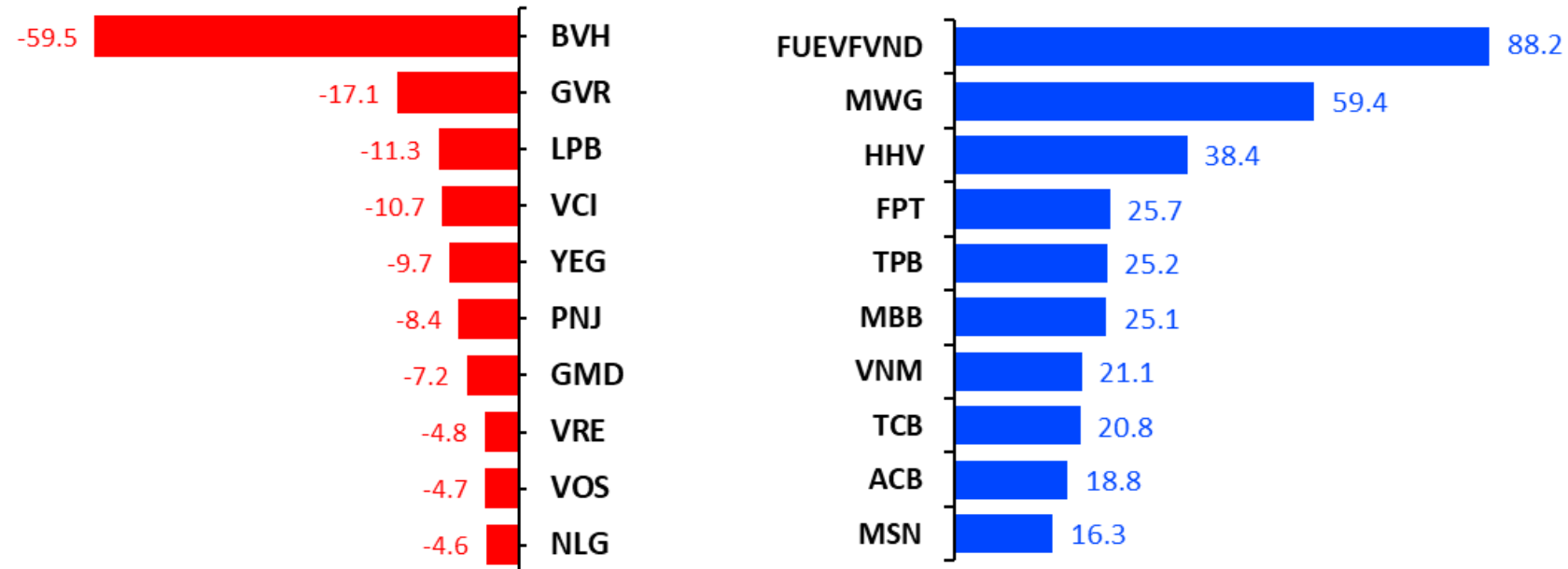


## Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

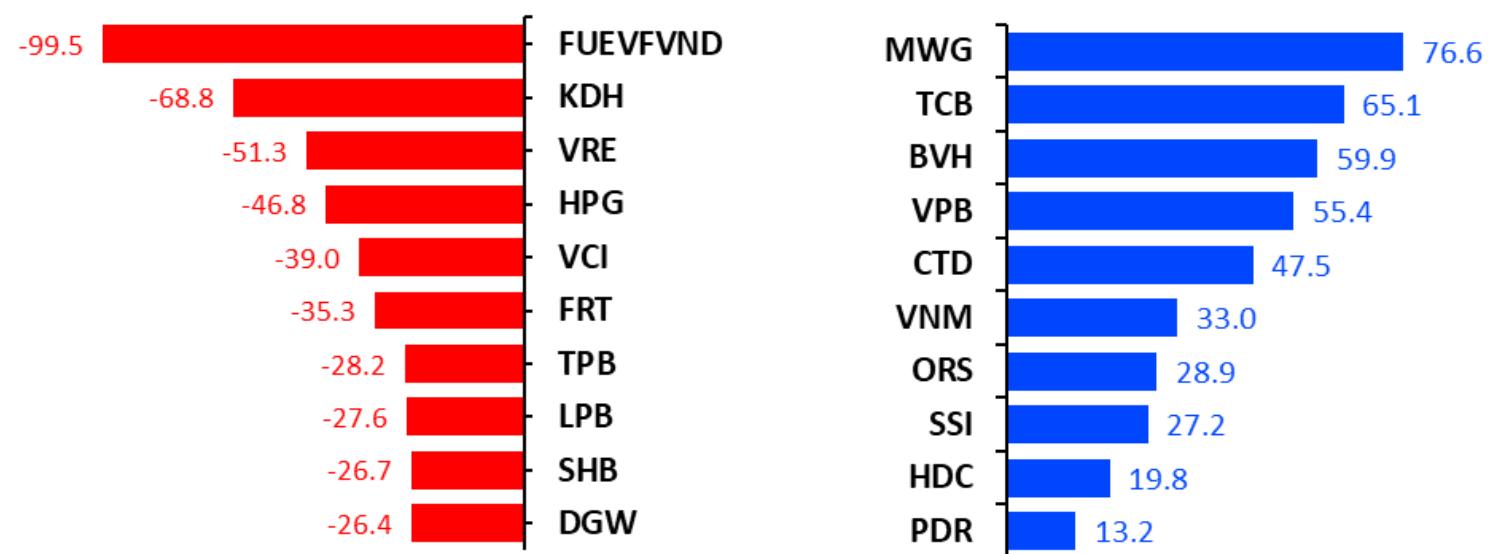
| Ngành                         | %1D   | 10/22/2024 | 10/21/2024 | TB 20 phiên |       |
|-------------------------------|-------|------------|------------|-------------|-------|
| Bán lẻ                        |       | 130.71     | 961        | 416         | 779   |
| Hóa chất                      |       | 108.91     | 964        | 462         | 655   |
| Hàng cá nhân & Gia dụng       |       | 100.60     | 215        | 107         | 210   |
| Công nghệ Thông tin           |       | 90.21      | 855        | 450         | 519   |
| Điện, nước & xăng dầu khí đốt |       | 81.71      | 189        | 104         | 166   |
| Ngân hàng                     |       | 48.84      | 5,541      | 3,723       | 5,050 |
| Xây dựng và Vật liệu          |       | 33.01      | 692        | 521         | 574   |
| Thực phẩm và đồ uống          |       | 31.79      | 1,171      | 888         | 1,152 |
| Tài nguyên Cơ bản             |       | 20.40      | 756        | 628         | 1,062 |
| Dịch vụ tài chính             |       | 7.91       | 2,090      | 1,937       | 2,005 |
| Du lịch và Giải trí           |       | 7.32       | 151        | 141         | 140   |
| Bảo hiểm                      |       | 7.21       | 14         | 13          | 25    |
| Bất động sản                  |       | 3.71       | 2,766      | 2,667       | 2,331 |
| Dầu khí                       | -8.3  |            | 125        | 136         | 183   |
| Ô tô và phụ tùng              | -21.8 |            | 179        | 229         | 189   |
| Truyền thông                  | -24.6 |            | 19         | 26          | 14    |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp    | -24.8 |            | 592        | 788         | 641   |
| Y tế                          | -51.8 |            | 47         | 98          | 51    |

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

## Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



## Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



## Giá trị giao dịch ròng của tự doanh và các nhà đầu tư theo nhóm ngành (tỷ VND)

| Ngành                         | Tự doanh (tỷ VND) | Nước ngoài (tỷ VND) | Cá nhân trong nước (tỷ VND) | Tổ chức trong nước (tỷ VND) |
|-------------------------------|-------------------|---------------------|-----------------------------|-----------------------------|
| Bất động sản                  | 21                | (99)                | 64                          | 34                          |
| Tài nguyên Cơ bản             | 8                 | (52)                | 49                          | 3                           |
| Truyền thông                  | (10)              | 9                   | 1                           | (10)                        |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp    | (6)               | 17                  | (19)                        | 2                           |
| Y tế                          | -                 | 1                   | 2                           | (3)                         |
| Hóa chất                      | (3)               | 8                   | 111                         | (119)                       |
| Dịch vụ tài chính             | 74                | (85)                | 9                           | 76                          |
| Du lịch và Giải trí           | 7                 | (21)                | 17                          | 5                           |
| Ngân hàng                     | 146               | (56)                | (41)                        | 98                          |
| Xây dựng và Vật liệu          | 48                | 58                  | (98)                        | 41                          |
| Thực phẩm và đồ uống          | 40                | 30                  | (40)                        | 10                          |
| Bán lẻ                        | 59                | 16                  | (68)                        | 52                          |
| Điện, nước & xăng dầu khí đốt | 3                 | (11)                | 39                          | (28)                        |
| Hàng cá nhân & Gia dụng       | (8)               | 0                   | 19                          | (20)                        |
| Công nghệ Thông tin           | 26                | (15)                | 99                          | (84)                        |
| Ô tô và phụ tùng              | (0)               | (5)                 | 6                           | (1)                         |
| Bảo hiểm                      | (60)              | 60                  | (3)                         | (57)                        |
| Dầu khí                       | 7                 | 7                   | 17                          | (24)                        |
| <b>Tổng cộng</b>              | <b>352</b>        | <b>(138)</b>        | <b>164</b>                  | <b>(26)</b>                 |

Nguồn: Fiinpro. Shinhan Securities Vietnam



## Tin vĩ mô

- UBND Tp.HCM vừa ban hành quyết định 79/2024/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 quy định bảng giá đất điều chỉnh để áp dụng từ ngày 31/10 đến 31/12/2025. Theo đó, Bảng giá đất điều chỉnh của Tp.HCM tăng 4-38 lần so với giá đất tại Quyết định số 02/2020. Theo đánh giá của Sở Tài nguyên và Môi trường, nếu bảng giá đất theo quyết định 02/2020 bằng khoảng 30% giá thị trường tại Tp.HCM thì bảng giá đất mới được điều chỉnh sẽ bằng khoảng 50%. Đáng nói, giá đất thương mại, dịch vụ đã được điều chỉnh giảm sâu.
- Tại phiên họp sáng 22/10, đại biểu quốc hội đề nghị ban soạn thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dệt nghiên cứu quy định các chính sách khuyến khích, ưu đãi hơn cho các doanh nghiệp, chuỗi kinh doanh dệt phẩm trong nước để đủ sức cạnh tranh với doanh nghiệp nước ngoài, phòng ngừa tình trạng mất cân đối thị trường phân phối thuốc trong tương lai.
- Mới đây, trao đổi với báo chí, Chủ tịch Hiệp hội Dệt may Việt Nam Vũ Đức Giang cho biết, hiện hầu hết doanh nghiệp dệt may đã kín đơn hàng xuất khẩu đến hết năm. Trị giá xuất khẩu dệt may cả năm nay chắc chắn sẽ đạt mục tiêu đề ra là 44 tỷ USD. Nhiều doanh nghiệp đang tích cực đàm phán đơn hàng xuất khẩu quý I/2025. Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2035 được Chính phủ phê duyệt mới đây sẽ là nền móng thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực sợi - dệt - nhuộm, tạo cơ hội cho ngành dệt may tận dụng ưu đãi từ các Hiệp định.



## Tin doanh nghiệp

- **LTG:** Cổ phiếu Lạc Trời sẽ chỉ được giao dịch vào phiên thứ 6 hàng tuần kể từ 24/10. Mã chứng khoán LTG đã giảm gần 80% trong vòng 1 năm qua. Nguyên nhân là do Tập đoàn Lạc Trời đã chậm nộp BCTC bán niên 2024 soát xét quá 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn công bố thông tin theo quy định. Doanh nghiệp lý giải đang gặp phải sự kiện bất khả kháng phải tăng cường ổn định dòng vốn hoạt động sản xuất kinh doanh, toàn bộ công ty tập trung xử lý các vấn đề tài chính trước mắt
- **NLG:** CTCP Đầu tư Nam Long (mã chứng khoán NLG) vừa công bố BCTC quý 3/2024, ghi nhận doanh thu Công ty hơn 370 tỷ đồng, tăng trưởng gần 4% so với cùng kỳ. Được biết, quý 3 Công đã bàn giao được các dự án thành phần của Khu đô thị Mizuki Park và Southgate giúp doanh thu tăng. Ngược lại, chi phí giá vốn tăng, cùng với chi phí quản lý tăng... khiến NLG lỗ sau thuế 52 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng, tổng doanh thu thuần của NLG ghi nhận gần 828 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu từ bán đất, căn hộ, nhà phố và biệt thự vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất với hơn 678 tỷ đồng.
- **DHG:** CTCP Dược Hậu Giang (Mã: DHG) vừa công bố kết quả kinh doanh Quý 3 với lợi nhuận sụt giảm, về mức thấp nhất 4 năm trở lại đây. 9 tháng đầu năm DHG mới hoàn thành 59% mục tiêu lợi nhuận cả năm. Theo BCTC hợp nhất Quý 3/2024, doanh thu thuần Dược Hậu Giang đi ngang so với cùng kỳ, đạt 1,062 tỷ đồng. Trong đó biên lợi nhuận gộp giảm từ 46.9% xuống chỉ còn 43.4%. Lũy kế doanh thu 9 tháng đầu năm Dược Hậu Giang đạt 3,426 tỷ đồng, lãi sau thuế mang về 571 tỷ đồng, giảm 28% so với cùng kỳ năm trước.



## Tin doanh nghiệp

- **VIB:** Sau 9 tháng đầu năm, VIB đạt tổng doanh thu 15,300 tỷ đồng, trong đó thu nhập lãi thuần giảm 9% so với cùng kỳ. VIB tiếp tục duy trì chính sách thận trọng mới mức trích lập dự phòng khoảng 3,230 tỷ đồng, tăng 2% và cải thiện tỷ lệ bao phủ hơn so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, trong bối cảnh chất lượng tài sản có dấu hiệu cải thiện, dự phòng trong quý 3 đã giảm hơn 25% so với cùng kỳ. Tổng kết, lợi nhuận trước thuế của VIB sau 9 tháng đầu năm đạt 6,600 tỷ đồng, giảm 21% so với cùng kỳ. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt khoảng 19%.
- **DGC:** Kết quả kinh doanh của Hoá chất Đức Giang trong quý 3/2024 không có đột biến đáng kể. Công ty vẫn sở hữu bảng cân đối tài chính lành mạnh với hơn 11,000 tỷ đồng tiền nhàn rỗi. CTCP Tập đoàn Hoá chất Đức Giang (mã DGC) vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý 3/2024 với doanh thu thuần đạt 2,558 tỷ đồng, tăng nhẹ 4% so với cùng kỳ năm ngoái. Biên lợi nhuận gộp đạt 34.4%, cải thiện nhẹ so với mức 34% của cùng kỳ. Kết quả, DGC lãi sau thuế 738 tỷ đồng, giảm 8% so với cùng kỳ.
- **HAX:** HAX vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý 3/2024 với doanh thu thuần đạt 1.536 tỷ đồng, tăng gần 38% so với cùng kỳ năm trước. Chi phí giá vốn tăng chậm hơn mức tăng doanh thu giúp biên lãi gộp được cải thiện từ 6% lên hơn 11%, tương ứng lợi nhuận gộp đạt hơn 174 tỷ đồng, cao gấp gần 3 lần so với thực hiện cùng kỳ là 65 tỷ đồng. Theo văn bản giải trình, Haxaco cho biết đi cùng với sự phục hồi kinh tế và chính sách hỗ trợ kịp thời từ Chính phủ thông qua việc giảm lệ phí trước bạ ô tô sản xuất trong nước kể từ ngày 1/9 đến 30/11/2024 (Nghị định 109/2024/NĐ-CP) đã kích thích nhu cầu sở hữu xe sang của người tiêu dùng tăng mạnh.

## Xu hướng: Tích lũy chờ dòng tiền

- VNINDEX đóng cửa ở mức 1,269.89 (-9.88 điểm, -0.77%) với thanh khoản thấp hơn trung bình 20 phiên. Thị trường có 107 mã xanh và 269 mã đỏ. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường có VHM EIB và MWG trong khi GVR BID và FPT đóng góp vào đà giảm của thị trường. Hầu hết các nhóm ngành đều giảm. Khối ngoại bán ròng hơn 137 tỷ đồng.
- **Kỹ thuật:** Sau nhiều lần test 1300 không thành công, áp lực bán đột ngột diễn ra khiến VN-Index giảm gần 10 điểm, tạm đánh mất mốc 1,270 điểm. Thị trường đóng cửa ở mức hỗ trợ MA50 và gãy các đường trendline trước đó. Tuy nhiên, điểm tích cực là lực cầu có xuất hiện vào cuối phiên và nhóm ngân hàng vẫn trụ vững. Xu hướng của thị trường vẫn tiếp tục tích lũy ở biên độ lớn quanh 1,270 – 1,300 và sẽ xuất hiện phân hóa. Hỗ trợ gần nhất của thị trường là ở mức 1,260. Trong trường hợp tiếp tục vi phạm mốc EMA50, chỉ số sẽ quay về kiểm định lại vùng điểm 1,240-1,250 tương ứng EMA 200.
- **Chiến lược:** Nhà đầu tư nên duy trì trạng thái nắm giữ khi thị trường vẫn trong trạng thái đi ngang. Khuyến nghị mua cần chờ đợi thị trường giảm về vùng 1,270 và có hướng bật tăng trở lại hoặc đợi vượt hẳn 1,300.



## Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tích cực vượt lên 1,300
- Cơ bản: Thị trường được kỳ vọng giao dịch trong vùng 1,260-1,300
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục thủng hỗ trợ giảm xuống vùng 1,200-1,220.

23/10/2024 9:00 AM

ĐVT: nghìn đồng

## Cổ phiếu quan tâm trong ngày

|  | Khuyến nghị * | Giá mua (+/- 1%) | Target | Cut loss | Upside | Downside | Giá hiện tại | Tín hiệu | Ghi chú |
|--|---------------|------------------|--------|----------|--------|----------|--------------|----------|---------|
|  |               |                  |        |          |        |          |              |          |         |

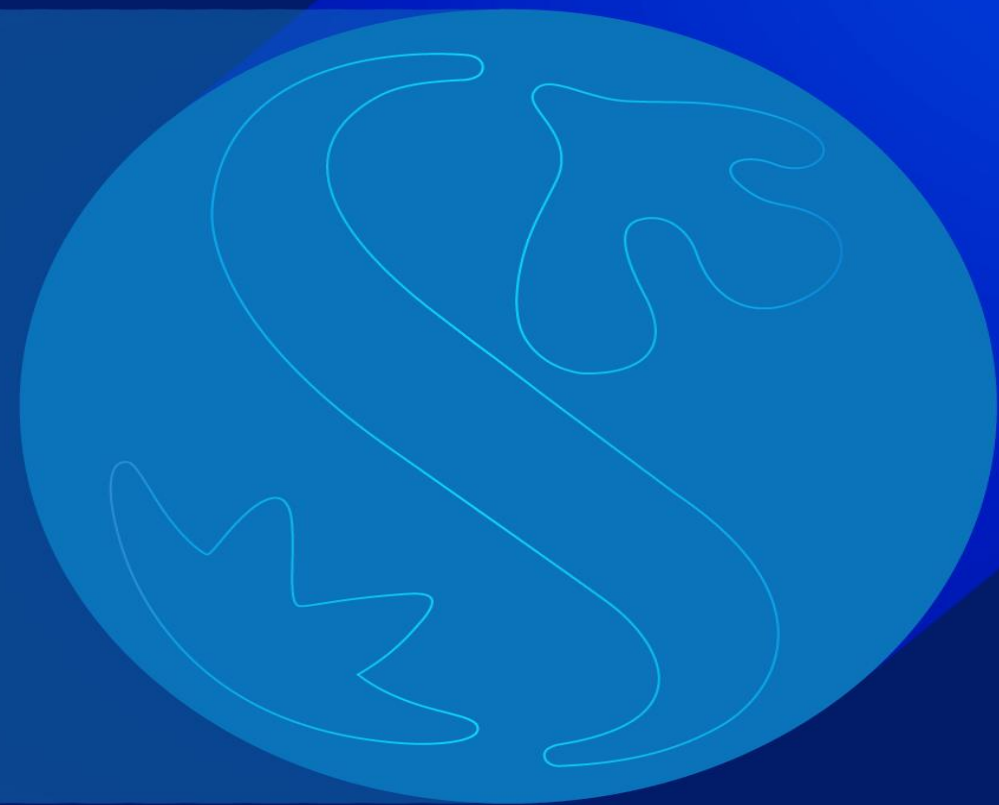
## Danh mục ngắn hạn

| Cổ phiếu | Khuyến nghị | Giá mua (+/- 1%) | Giá mục tiêu | Stop loss | Upside | Downside | Giá hiện tại | T+ | Lãi/Lỗ | Ngày       | Ghi chú                 |
|----------|-------------|------------------|--------------|-----------|--------|----------|--------------|----|--------|------------|-------------------------|
| KBC      | Bán         | 27.7             | 32           | 26.8      | 16%    | -3%      | 26.3         | 18 | -5.23% | 27/9/2024  | Đã bán khi chạm cutloss |
| MBB      | Giữ         | 25.5             | 27.7         | 24.75     | 9%     | -3%      | 25.3         | 9  | -0.98% | 10/10/2024 |                         |
| HPG      | Giữ         | 27.15            | 29.9         | 26.2      | 10%    | -3%      | 26.7         | 3  | -1.84% | 18/10/2024 |                         |
| HAH      | Giữ         | 42.5             | 47.0         | 40.4      | 11%    | -5%      | 41.8         | 3  | -1.76% | 18/10/2024 |                         |
| VHC      | Giữ         | 73.2             | 80.1         | 70        | 9%     | -4%      | 72.5         | 1  | -0.96% | 22/10/2024 |                         |

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

## October 2024

| SUNDAY | MONDAY   | TUESDAY  | WEDNESDAY                                | THURSDAY   | FRIDAY   | SATURDAY |
|--------|--|--|--|--|--|----------|
| 29     | 30   | 1<br>Ông Powell phát biểu<br>PMI Sản xuất ISM của Mỹ tháng 9 | 2  | 3<br>PMI Dịch vụ ISM của Mỹ tháng 9                                  | 4<br>Bảng lương phi nông nghiệp Mỹ tháng 9<br>Tỷ lệ thất nghiệp Mỹ | 5        |
| 6      | 7  | 8  | 9  | 10<br>Họp FOMC<br>Chỉ số lạm phát và lạm phát lõi của Mỹ tháng 9 YoY | 11<br>Tỷ lệ thất nghiệp (Mỹ)<br>PPI của Mỹ MoM tháng 9             | 12       |
| 13     | 14   | 15   | 16                                       | 17<br>Doanh số bán lẻ của Mỹ tháng 9 MoM<br>Đáo hạn HĐTL             | 18<br>Lạm phát Nhật Bản YoY  | 19       |
| 20     | 21<br>Công bố danh mục cổ phiếu chỉ số Diamond | 22   | 23                                       | 24   | 25<br>Đơn đặt hàng Hàng hóa Lâu bền của Mỹ tháng 9                 | 26       |
| 27     | 28   | 29<br>Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 10              | 30<br>Tăng trưởng GDP Quý 3 sơ bộ của Mỹ | 31<br>Thu nhập cá nhân của Mỹ tháng 9                                | 1  | 2        |



# Q&A

# Mạng lưới Shinhan Investment

## SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd  
Shinhan Investment Tower  
70. Youido-dong, Yongdungpo-gu.  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,  
1325 Avenue of the Americas Suite 702.  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl, Jend, Sudirman Kav,  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No,958.  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang, Thu Thiem Ward,  
Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam.  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No, 41A Ly Thai To,  
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,  
Hanoi, Vietnam,  
Tel : (84-8) 6299-8000



## Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

## Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.